

Số ~~147~~-KH/HNDT

Đồng Nai, ngày 15 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án 966 - ĐA/HNDTW ngày 31/12/2010 về “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân giai đoạn 2011 - 2020”

Thực hiện Kết luận số 61- KL/TW ngày 03/12/009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa X) về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 – 2020”; Quyết định số 673/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 – 2020”.

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức Hội Nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 – 2020” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá đầy đủ, khách quan kết quả thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân” giai đoạn 2011 – 2020; rút ra những bài học kinh nghiệm, những mặt còn hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân đồng thời đề ra nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện trong những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

Việc tổng kết Đề án được thực hiện nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả ở các cấp Hội. Gắn việc tổng kết với tuyên truyền và biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án.

II. NỘI DUNG

Việc tổng kết Đề án ở các cấp Hội tập trung vào những nội dung chủ yếu sau:

1. Tình hình triển khai, kết quả thực hiện các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Hội Nông dân các cấp, sự quan tâm tạo điều kiện của các cấp ủy đảng và chính quyền địa phương đối với công tác xây dựng và phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân.

1.2. Công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên nông dân về ý nghĩa, mục đích, nguyên tắc, nội dung hoạt động và hiệu quả của Quỹ Hỗ trợ nông dân; các chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng. Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân của Hội Nông dân Việt Nam.

1.3. Việc củng cố, kiện toàn, hoàn thiện tổ chức, bộ máy Ban Vận động, chỉ đạo, quản lý và điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân; tư cách pháp nhân của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

1.4. Kết quả phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân.

1.4.1. Kết quả huy động các nguồn vốn

- Nguồn vốn do Nhà nước cấp (*ngân sách trung ương và địa phương*).
- Vận động nông dân, cán bộ, viên chức, người lao động hưởng lương, các hộ phi nông nghiệp, các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ, cho mượn không lãi hoặc lãi suất thấp.
- Vốn tiếp nhận từ các nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế, các tổ chức và người nước ngoài giúp đỡ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn Việt Nam.
- Vốn ủy thác của Nhà nước, của các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn.
- Vốn tự bổ sung từ kết quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân hàng năm.
- Vốn hợp pháp khác.

1.4.2. Thực hiện vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân

Các mô hình do Quỹ Hỗ trợ nông dân đầu tư vốn vay, trong đó mô hình đã có sự liên kết sản xuất nông sản chất lượng cao, an toàn; xây dựng thương hiệu

hàng hóa, giải quyết việc làm cho nông dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới; Xây dựng tổ chức Hội Nông dân vững mạnh.

1.4.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển tải vốn

- Thực hiện nhiệm vụ chuyển tải vốn giúp nông dân theo phương hướng nhận ủy thác thông qua thỏa thuận ký kết giữa Hội Nông dân Việt Nam với các ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác (*NHCSXH, NHNo & PTNT...*).

- Liên kết với các doanh nghiệp làm dịch vụ cung ứng vật tư, máy nông nghiệp cho nông dân phục vụ sản xuất nông nghiệp...

- Các hoạt động liên kết khác (*nếu có*).

1.5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ Quỹ Hỗ trợ nông dân.

1.6. Công tác phối hợp với các ngành chức năng, các tổ chức, doanh nghiệp liên quan chuyển giao tiến bộ KHKT cho người vay nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

2. Đánh giá hiệu quả của Đề án

- Sự chuyển biến trong nhận thức, hành động của cán bộ, hội viên nông dân: hiệu quả về kinh tế, xã hội và tổ chức Hội.

- Những ưu điểm, hạn chế trong quá trình thực hiện Đề án. Nguyên nhân dẫn đến kết quả đạt được và những tồn tại, thiếu sót thông qua sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Hội, sự cố gắng vươn lên trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện của Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân và sự phối hợp với các ngành chức năng, các tổ chức, cá nhân chuyển giao tiến bộ KHKT cho hộ vay.

- Bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện.

- Tác động của hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân đối với công tác Hội và phong trào nông dân; đối với chương trình xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

- Kiến nghị đề xuất các giải pháp thực hiện Đề án trong giai đoạn tiếp theo.

3. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Đề án, xác định thực hiện Đề án là nội dung công tác quan trọng của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Các cấp Hội đề ra nhiệm vụ và giải pháp phù hợp tình hình thực tế của địa phương, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân, góp phần thực hiện tốt chương trình phát triển kinh tế theo hướng liên kết, hợp tác, xây dựng nông thôn mới.

III. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Đề động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân, các cấp Hội cần làm tốt công tác thi đua khen thưởng. Những tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu.

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xét khen thưởng cho một số tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Hội nông dân tỉnh, Hội Nông dân các huyện và thành phố và cơ sở có nhiều thành tích trong hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân từ năm 2011 – 2020 (*theo biểu phân bổ đính kèm*).

Hồ sơ khen thưởng gửi về Hội Nông dân tỉnh gồm có:

- + Tờ trình đề nghị khen thưởng
- + Biên bản họp xét của Ban Thường vụ
- + Biểu tổng hợp tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng
- + Bản báo cáo thành tích.

III. THỜI GIAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

Dự kiến vào Quý II/2021, tại Hội trường Hội Nông dân tỉnh (*Số 185, Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa*).

IV. THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG THAM GIA HỘI NGHỊ

- Số lượng đại biểu tham dự Hội nghị: 120 đại biểu.
- Thành phần bao gồm:
 - + Đại diện lãnh đạo các Sở, Ban ngành cấp tỉnh.
 - + Đại diện các Ban, Văn phòng Hội Nông dân tỉnh.
 - + Hội Nông dân cấp huyện.
 - + Hội Nông dân cơ sở.
 - + Đại biểu được khen thưởng.

V. KINH PHÍ HỘI NGHỊ VÀ KHEN THƯỞNG

Kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết và khen thưởng trích từ phí Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện và thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện án “*Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân*” giai đoạn 2011 – 2020. Đồng thời gửi báo cáo tham luận và báo cáo thành tích cá nhân, tập thể được khen thưởng gửi về Hội Nông dân tỉnh (qua Ban Kinh tế xã hội) trước ngày 26/3/2021 để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Thường trực HND tỉnh;
- Các Ban, Vp HND tỉnh;
- HND các huyện và thành phố;
- Lưu VT, Ban KTXH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Thiện





Đồng Nai, ngày 15 tháng 3 năm 2021

**Danh sách tham luận tại Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện
Đề án 966 - ĐA/HNDTW ngày 31/12/2010 về “Đổi mới và nâng cao
hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân giai đoạn 2011 - 2020”**

STT	Tên đơn vị	Nội dung tham luận
1	Biên Hòa	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Hội Nông dân thành phố trong việc quản lý, điều hành hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân và chương trình phối hợp với các ngân hàng
2	HND xã Bảo Quang – Thành phố Long Khánh	Vai trò của Hội Nông dân trong công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và công tác vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tại cơ sở
3	Trảng Bom	Vai trò công tác kiểm tra, giám sát hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân và Chương trình phối hợp với các ngân hàng
4	Thống Nhất	Công tác quản lý nguồn vốn do Hội Nông dân xã vận động được theo hướng dẫn số 841-HD/HNDTW ngày 11/9/2013 của Ban Thường vụ Trung ương Hội
5	Cẩm Mỹ	Kinh nghiệm trong công tác xây dựng dự án, thẩm định dự án Quỹ Hỗ trợ nông dân
6	HND xã Long Phước – huyện Long Thành	Công tác vận động ủng hộ xây dựng, phát triển nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân
7	Vĩnh Cửu	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ

		nông dân gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn
8	Xuân Lộc	Hiệu quả vay vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân gắn với phong trào xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn
9	Nhơn Trạch	Hiệu quả vay vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân gắn với xây dựng và phát triển kinh tế tập thể tại địa phương
10	Tân Phú	Vai trò của Quỹ Hỗ trợ nông dân trong công tác xây dựng tổ chức Hội và phong trào nông dân
11	Định Quán	Vai trò của Quỹ Hỗ trợ nông dân trong công tác giải quyết vốn cho Hội viên nông dân sau học nghề

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BCH HỘI NÔNG DÂN TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG TẬP THỂ - CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ HND TỈNH KHEN THƯỞNG
* Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án 966 - ĐA/HNDTW ngày 31/12/2010 về
“Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân

STT	Đơn vị	Tập thể				Cá nhân			
		Tỉnh	Huyện	Cơ sở	Tổng cộng	Tỉnh	Huyện	Cơ sở	Tổng cộng
1	HND tỉnh	2			2	7			7
2	Trảng Bom		1		1		1	1	2
3	Tân Phú		1	1	2		1	2	3
4	Long Thành		1		1		1	1	2
5	Xuân Lộc		1	1	2		1	1	2
6	Thống Nhất		1		1		1	1	2
7	Cẩm Mỹ		1		1		1	1	2
8	Định Quán			1	1			2	2
9	Nhon Trạch			1	1			2	2
10	Biên Hòa			1	1			2	2
11	Long Khánh			1	1			2	2
12	Vĩnh Cửu			1	1			2	2
	Tổng cộng:	2	6	7	15	7	6	17	30

